TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 26/12/2023.
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Minh và ông Phạm Ngạch.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Lê Thị Bích Khuyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh*** *tham gia phiên toà*: Không.

Ngày 26/12/2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST - HNGĐ ngày 12/10/2023 về việc "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-DS ngày 05/12/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đường Thị Lan H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hữu K, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (nay đang chấp hành án phạt tù tại trại giam N, tổng cục 8 Bộ Công an, địa chỉ: xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị); vắng mặt có đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà ngày hôm nay, nguyên đơn chị Đường Thị Lan H trình bày:

Về tình cảm: Chị Đường Thị Lan H và anh Nguyễn Hữu K đăng ký kết hôn vào ngày 20/5/2019, tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn, vợ chồng về sống tại thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc thì giữa vợ chồng đã có xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân bất đồng về quan điểm sống, lý do anh K không tu chí làm ăn đã dính vào các tệ nạn xã hội, thiếu trách nhiệm với gia đình, nên giữa vợ chồng không chung sống được với nhau, đã sống ly thân với nhau từ năm 2019 cho đến nay, đã cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hạnh phúc hôn nhân không thể đạt được nữa nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Đường Thị Lan H được ly hôn với anh Nguyễn Hữu K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/5/2019 đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Đường Thị Lan H được quyền nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu anh Nguyễn Hữu K phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu K trình bày: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh K biết, nên đã biết được Tòa án đang thụ lý giải quyết vụ án ly hôn, xin cho được phép vắng mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Có ý kiến anh K trình bày: Về tình cảm giữa vợ chồng đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau, nay chị H làm đơn ly hôn thì anh K đồng ly hôn với chị H; về con chung có một con, anh K nhường quyền nuôi con cho chị H nuôi, vì hiên nay anh K đang chấp hành hình phạt tù nên không đủ điều kiện để nuôi con, nếu sau này chấp hành xong án phạt tù thì anh K sẽ giành quyền nuôi con theo qui định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng thì anh K nhất trí. Về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu K, có có xác nhận của trại giam N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đường Thị Lan H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện H giải quyết ly hôn, quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Hữu K có địa chỉ cư trú Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, hiện nay anh K đang chấp hành án phạt tù tại trại giam N, tổng cục 8 Bộ Công an, địa chỉ: xã Cam Chính, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Bị đơn anh Nguyễn Hữu K đã biết được Tòa án thụ lý vụ án, nhưng không có mặt tại các phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vì anh K đã có đề nghị cho được vắng mặt tại phiên họp và phiên hòa giải, nên vụ án không thể hòa giải để các đương sự thỏa thuận được với nhau. Vì vậy vụ án phải đưa ra xét xử. Bị đơn anh Nguyễn Hữu K có đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của trại giam N. Căn cứ vào khoản 1 điều 227, khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ vợ chồng: Chị Đường Thị Lan H và anh Nguyễn Hữu K kết hôn dựa trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh, theo đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống nên dẫn đến mâu thuẫn, mất lòng tin với nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, không thể hòa hợp trong cuộc sống hôn nhân, không đem lại hạnh phúc cho nhau, dẫn đến mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị H và anh K đã sống ly thân nhau từ năm 2019 cho đến nay, đã cắt đứt mọi quan hệ với nhau. HĐXX nhận thấy suốt một thời gian dài vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuộc

sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được nữa. Việc chị H làm đơn xin ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ, phù hợp với Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, nên HĐXX chấp nhận chị Đường Thị Lan H được ly hôn anh Nguyễn Hữu K.

[4] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/5/2019. Chị Đường Thị Lan H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con, về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy việc chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con là chính đáng, đảm bảo đầy đủ điều kiện về mọi mặt để nuôi con sau ly hôn, ý kiến của anh K cũng nhường quyền nuôi con cho chị H, vì hiện nay anh K đang phải chấp hành án phạt tù tại trại giam N – tỉnh Quảng Trị nên không đủ điều để nuôi con. Vì vậy, HĐXX căn cứ vào Điều 58; khoản 1, khoản 3 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/5/2019 cho chị Đường Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét. Anh K có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền ngăn cấm theo quy định tại Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án sơ thẩm phí theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 56, Điều 57; Điều 58; Khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 điều 227; khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Về quan hệ tình cảm: Chị Đường Thị Lan H được ly hôn anh Nguyễn Hữu K.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/5/2019 cho chị Đường Thị Lan H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu K được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản và anh K không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Đường Thị Lan H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn, chị H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai số 0007961 ngày 12/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, nay phải nộp nữa.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã H;
- Chi cục THADS H;
- Lưu hồ sơ; VP-TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Xuân Minh ***Phạm Ngạch*** ***Lê Văn Phú***